

Số: 40/2022/QĐCNTTLH

Thị xã Kỳ Anh, ngày 01 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, 33, 34, và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Võ Thị B và anh Phạm Đức T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” của chị Võ Thị B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Võ Thị B, sinh ngày 07-9-1989; Nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Anh Phạm Đức T, sinh ngày 20-7-1977; Nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án như sau: Đơn khởi kiện về việc ly hôn; Giấy chứng nhận kết hôn; Giấy khai sinh; Thẻ căn cước công dân; Sổ hộ khẩu; Giấy xác nhận đã nhận đơn khởi kiện; Thông báo về quyền lựa chọn hòa giải và lựa chọn hòa giải viên; Danh sách hòa giải viên; Biên bản ghi nhận ý kiến của người yêu cầu lựa chọn hòa giải, lựa chọn hòa giải viên; Quyết định phân công Thẩm phán phụ trách hòa giải; Quyết định phân công Thư ký tham gia hòa giải; Quyết định chỉ định Hòa giải viên; Bản tự khai của anh Phạm Đức T; Bản tự khai của chị Võ Thị B; Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị B và anh Phạm Đức T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Võ Thị B và anh Phạm Đức T thống nhất giao con chung là cháu Phạm Quốc K, sinh ngày 20-4-2017 và cháu Phạm Thanh Th, sinh ngày 15-6-2018 cho chị Võ Thị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi). Ghi nhận sự tự nguyện của anh Phạm Đức T cấp dưỡng nuôi con cùng chị Võ Thị B mỗi tháng 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), kể từ tháng 6 năm 2022 cho đến khi cháu Phạm Quốc K và cháu Phạm Thanh Th tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND phường X;
- Anh Phạm Đức T;
- Chị Võ Thị B;
- Lưu VT; Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Tư